

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 quy định về phí và lệ phí;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-DS ngày 11/9/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex;**

Trụ sở: Tầng 16, 23 và 24 Tòa nhà Mipec, Số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Định - Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền lần thứ nhất: Ông Nguyễn Trần Phong - Giám đốc chi nhánh Hà Nội theo quyết định ủy quyền số: 185/2014/QĐ-TGD ngày 31/7/2014.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hà Hồng Cẩm. (Giấy ủy quyền số: 215/2019/UQ-GĐ ngày 07/8/2019 của Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex).

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1982.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (vợ anh Th).

Địa chỉ: Xóm 7, xã Thạch Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội

Ng- òi có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Các con anh Th và chị T cháu Nguyễn Thanh L, sinh năm 2003; Cháu Nguyễn Văn Q, sinh năm 2007 và cháu Nguyễn Phương Diệu L, sinh năm 2010. Do anh Th làm đại diện.

Địa chỉ: Xóm 7, xã Thạch Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1-Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex với ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T bị đơn, đại diện cho ng- òi có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận: Ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex theo Hợp đồng tín dụng số: 104.2752/2016/HĐTD- CN/ PGBankHN ngày 26/12/2016, tạm tính đến ngày 12/6/2019 số nợ gốc 170.244.516 đồng; Lãi phát sinh là 41.125.703. Tổng cả gốc và lãi là: **211.370.219** đồng (*hai trăm mười một triệu ba trăm bảy mươi nghìn hai trăm mười chín đồng*).

Kể từ ngày 12/ 06/2019 ông Th và bà T tiếp tục phải chịu lãi trên khoản nợ gốc ch- a thanh toán theo lãi suất hai bên thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng số: 104.2752/2016/HĐTD- CN/ PGBankHN ngày 26/12/2016

Sau khi ông Th và bà T trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex phải giải chấp ngay và trả lại cho ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: BQ 553175 vào sổ GCN: CH 00275, do UBND huyện Q cấp ngày 26/11/2013 cho hộ ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T.

2-Về xử lý tài sản thế chấp: Trong tr- ờng hợp ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T không trả đ- ợc nợ hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Q xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số: 264, tờ bản đồ số 12, tại: Xóm 7, xã Thạch Th, huyện Q, thành phố Hà Nội - Theo GCNQSD Đ và tài sản gắn liền với đất số: BQ 553175 vào sổ GCN: CH 00275, do UBND huyện Quốc Oai cấp ngày 26/11/2013 cho hộ ông Nguyễn Quốc Th và bà Nguyễn Thị T, tại văn phòng công chứng số 4 thành phố Hà Nội số công chứng 7416.2016 quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/12/2016.

3-Về án phí: Hai bên thỏa thuận, ông Nguyễn Quốc Th, bà Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là: 5.284.255 đồng (*năm triệu hai trăm tám mươi tư nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng*).

Nguyên đơn không phải chịu án phí. Trả lại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*), theo biên lai thu số: 0010864 ngày 11/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai.

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành